

Số: 195/QĐ-MNHM

Gò Vấp, ngày 20 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Trường mầm non Hòa Mi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HỌA MI

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 9 tháng 1 năm 2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ trường mầm non;

Căn cứ kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 của Trường Mầm Non Hòa Mi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường mầm non Hòa Mi.

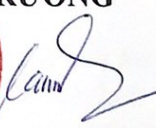
Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ trường mầm non Hòa Mi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Kim Oanh



QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường mầm non Hòa Mi
(Ban hành kèm theo Quyết định số 195/QĐ-MNHN ngày 20 tháng 12 năm 2021 của
Hiệu trưởng trường Mầm non Hòa Mi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích thực hiện dân chủ trong nhà trường:

1. Thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều đã quy định trong Luật Giáo dục, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và Thông tư 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện “3 công khai - 4 kiểm tra”; thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định trong Bộ Luật lao động, Luật Công đoàn 2012, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định 60/NĐ-CP ngày 19/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi tắt là CB, VC, NLĐ) và nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng, người đứng đầu trong nhà trường theo luật định; góp phần xây dựng đội ngũ CB, VC, NLĐ là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

3. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường:

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của người đứng đầu (Thủ trưởng) và của các tổ chức đoàn thể quần chúng của nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của CB, VC, NLĐ và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

MỤC 1: TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC TỔ CHỨC TRONG TRƯỜNG

Điều 3. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với CB, VC, NLĐ của nhà trường.

2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý và học kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường. Cuối năm học, tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của nhà trường tại hội nghị CB, VC, NLĐ.

3. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của CB, VC, NLĐ. Khi CB, VC, NLĐ đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì sẽ bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

4. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong nhà trường bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện đầy đủ các quy định về công khai tài chính. Thực hiện việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của nhà trường theo đúng quy định của pháp luật.

5. Thông báo công khai cho CB, VC, NLĐ biết những việc được quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

6. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong nhà trường thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động của cơ sở giáo dục mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

9. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của CB, VC, NLĐ và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân nhà trường; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

10. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập CB, VC, NLĐ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước người đứng đầu trong nhà trường về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, cán bộ, công chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền.

Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của nhà trường khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

Điều 5. Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường của các cơ sở giáo dục có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban Thanh tra nhân dân trong trường

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong cơ sở giáo dục có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

MỤC 2: NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 7. Những việc phải công khai:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: thông tin trên mạng nội bộ của trường

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: trường Mầm non Hòa Mi

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của nhà trường trong từng năm học.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: trên mạng nội bộ và niêm yết tại phòng hành chính, phòng Hiệu trưởng.

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 đến 31/8/2022 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: trường Mầm non Hòa Mi

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: tại Hội nghị CB, VC, NLD

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 đến 31/8/2022 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: trường Mầm non Hòa Mi

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: Mạng nội bộ, Văn bản chuyển đến toàn thể CB, GV, NV

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 đến 31/8/2022 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: Trường Mầm non Hòa Mi

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: chuyển đến các tổ trưởng công đoàn, tổ trưởng chuyên môn thông báo đến các tổ viên

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 đến 31/8/2022 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: trường Mầm non Hòa Mi

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: thông báo trực tiếp đến cấp ủy, BCHCD, văn bản gửi đến toàn thể CB, GV, NV biết.

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 đến 31/8/2022 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: trường Mầm non Hòa Mi

7. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 đến 31/8/2022 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: trường Mầm non Hòa Mi

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của CB, VC, NLĐ về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến CB, VC, NLĐ quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: thông báo trực tiếp đến cấp ủy, BCH công đoàn, văn bản gửi đến toàn thể CB, GV, NV biết.

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 đến 31/8/2022 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: trường Mầm non Hòa Mi

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

Bằng hình thức: thông báo trực tiếp đến cấp ủy, BCHCD, văn bản gửi đến toàn thể CB, GV, NV biết.

Vào thời điểm: từ đầu năm học, công khai trong thời gian: từ 01/9/2021 đến 31/8/2022 trong ngày làm việc.

Tại địa điểm: trường Mầm non Hòa Mi

MỤC 3: NHỮNG VIỆC CB, VC, NLĐ THAM GIA Ý KIẾN, NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NHÀ TRƯỜNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 8.

*** Những việc CB, VC, NLĐ tham gia ý kiến:**

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.
2. Kế hoạch công tác hàng năm (năm học) của nhà trường.
3. Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường.
4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường.
5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.
6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bầu cử, bổ nhiệm CB, VC, NLĐ.
7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của CB, VC, NLĐ.
8. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

Hình thức tham gia ý kiến:

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, nhà trường áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. CB, VC, NLĐ tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu nhà trường.
2. Thông qua hội nghị CB, VC, NLĐ của nhà trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề CB, VC, NLĐ tham gia ý kiến.

MỤC 4: NHỮNG VIỆC CB, VC, NLĐ GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 9.

Những việc CB, VC, NLĐ giám sát, kiểm tra:

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm (năm học) của nhà trường.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của nhà trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích

của CB, VC, NLĐ trong nhà trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

Hình thức giám sát, kiểm tra:

Nhà trường tổ chức để cán CB, VC, NLĐ giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.
3. Thông qua hội nghị CB, VC, NLĐ của nhà trường.

MỤC 5: NHỮNG VIỆC NGƯỜI HỌC, CHA MẸ TRẺ

(hoặc NGƯỜI GIÁM HỘ HỢP PHÁP CỦA TRẺ)

ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 10. Người học, cha mẹ trẻ (hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ) được biết những nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chế độ chính sách của Nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với người học.
2. Kết quả giảng dạy, học tập; Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học có liên quan đến học tập, rèn luyện sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.
3. Chủ trương kế hoạch tổ chức cho người học phấn đấu gia nhập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Điều 11: Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia ý kiến:
 - a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của cơ sở giáo dục;
 - b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của cơ sở giáo dục;
 - c) Tổ chức phong trào thi đua của cơ sở giáo dục;
 - d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ sở giáo dục;
 - đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân;
 - e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;
 - g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;
 - h) Các nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

- a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của cơ sở giáo dục;
- b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;
- c) Chế độ chính sách của Nhà nước;
- d) Nội quy, quy định của cơ sở giáo dục có liên quan đến người học;
- đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong cơ sở giáo dục có liên quan đến người học.

MỤC 6: TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 12. Trách nhiệm của nhà trường:

Hiệu trưởng thực hiện hoặc phân công cho cấp dưới thực hiện những việc sau đây:

1. Phổ biến ngay từ đầu năm học về kế hoạch năm học và những nội dung liên quan đến trách nhiệm của trẻ, cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường.
2. Thông báo công khai những quy định về tuyển sinh năm học 2021 - 2022, nội quy, quy chế, học tập, kết quả đánh giá, khen thưởng.
3. Định kỳ ít nhất trong một năm học có 3 lần (đầu năm học, giữa năm học, cuối năm học), tổ chức Hội nghị các bậc cha mẹ trẻ để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc cha mẹ, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình của học sinh, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của trẻ.
4. Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ của lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của học sinh và các bậc cha mẹ trẻ để phản ánh cho hiệu trưởng.
5. Kịp thời thông báo những chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước đối với học sinh, cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường.
6. Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.
7. Giải đáp các ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo Luật khiếu nại, tố cáo.

MỤC 7: TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, ĐOÀN THỂ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 13. Trách nhiệm của các đơn vị trong bộ máy quản lý của Nhà trường:

Bộ máy quản lý của nhà trường như: Cấp phó phụ trách; Ban Thanh tra nhân dân; Tổ trưởng chuyên môn là người đại diện cho đơn vị có trách nhiệm:

1. Tham mưu, đề xuất, những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định của Quy chế này.
2. Chấp hành và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động dân chủ trong nhà trường.

3. Thực hiện nghiêm túc lễ lối làm việc trong nhà trường, giữa các tổ chuyên môn với nhau và giữa tổ chức Công đoàn với Nhà trường; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và những qui định của Luật Giáo dục, Điều lệ nhà trường.

Điều 14. Trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường:

Người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường là người đại diện cho tổ chức, đoàn thể đó có trách nhiệm (cần cụ thể trách nhiệm Cấp ủy Chi bộ, Ban Chấp hành CĐCS, Ban Chấp hành Đoàn trường) theo các nội dung:

1. Phối hợp với nhà trường trong việc tham gia xây dựng, phối hợp tổ chức, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

3. Ban Thanh tra Nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong nhà trường, báo cáo Ban Chấp hành CĐCS để đề nghị Thủ trưởng giải quyết. Thủ trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Điều 15. Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ và ban đại diện cha mẹ trẻ trong trường mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng:

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các cha mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

1.1 Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến trẻ.

1.2 Vận động cha mẹ trẻ thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định.

1.3 Vận động cha mẹ trẻ thực hiện các hoạt động xã hội hóa giáo dục ở địa phương.

2. Cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban Đại diện cha mẹ trẻ về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

Chương III

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 16. Nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên:

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cấp trên xem xét giải quyết. (nếu có)

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong việc quản lý chỉ đạo của cấp trên, góp ý phê bình đối với cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến phản ánh lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên.

Điều 17. Quan hệ của nhà trường đối với chính quyền địa phương:

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan chính quyền địa phương nơi đặt hội sở trường để phối hợp giải quyết định những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của học sinh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18.

1. Ban Giám hiệu có trách nhiệm: tổ chức triển khai, phổ biến Quy chế này đến các bộ phận và Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận, cán bộ, viên chức và người lao động thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Tổ trưởng tổ chuyên môn có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện quy chế này đối với cán bộ, viên chức và người lao động mình quản lý, tại giao ban lãnh đạo hàng tháng sẽ báo cáo tình hình thực hiện.

2. Các tổ chức đoàn thể trực thuộc căn cứ quy định, quy chế này xây dựng quy chế làm việc để Ban Giám hiệu phối hợp thực hiện.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường có trách nhiệm thực hiện các điều khoản của Quy chế. Những trường hợp vi phạm tùy theo mức độ để xét danh hiệu thi đua hoặc bị xử lý kỷ luật.

Điều 19. Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động năm học 2021 - 2022, ngày 17 tháng 12 năm 2021 và được 100% cán bộ, viên chức và người lao động nhà trường nhất trí thông qua.

Điều 20. Quy chế có hiệu lực sau Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động năm học 2021 - 2022./.